

Số: 02/2025/QĐCNHG - D, ngày 05 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hoà giải thành giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Cảnh A, chị Lê Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc kiện đòi nợ, ngày 25/12/2024 của chị Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 01 năm 2025, về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. *Người khởi kiện:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

2. *Người bị kiện:* Anh Nguyễn Cảnh A, sinh năm 1985 và chị Lê Thị N, sinh năm 1983. Cùng trú tại: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20/01/2025, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20/01/2025, cụ thể như sau:

1.1 Anh Nguyễn Cảnh A và chị Lê Thị N có nghĩa vụ phải trả nợ cho chị Nguyễn Thị T số tiền 39.000.000 Đồng (Ba mươi chín triệu đồng). Cụ thể: Ba tháng một lần vào ngày cuối của tháng thứ ba trong quý anh Nguyễn Cảnh A và

chị Lê Thị N phải trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 4.000.000 Đồng (Bốn triệu đồng) cho đến khi hết số tiền 39.000.000 Đồng (Ba mươi chín triệu đồng). Trong trường hợp anh A và chị N không thanh toán đầy đủ chị T sẽ tính thêm tiền lãi suất theo quy định của Ngân hàng N1.

1.2. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND h/Thanh Chương
- Chi cục THADS h/Thanh Chương
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Anh